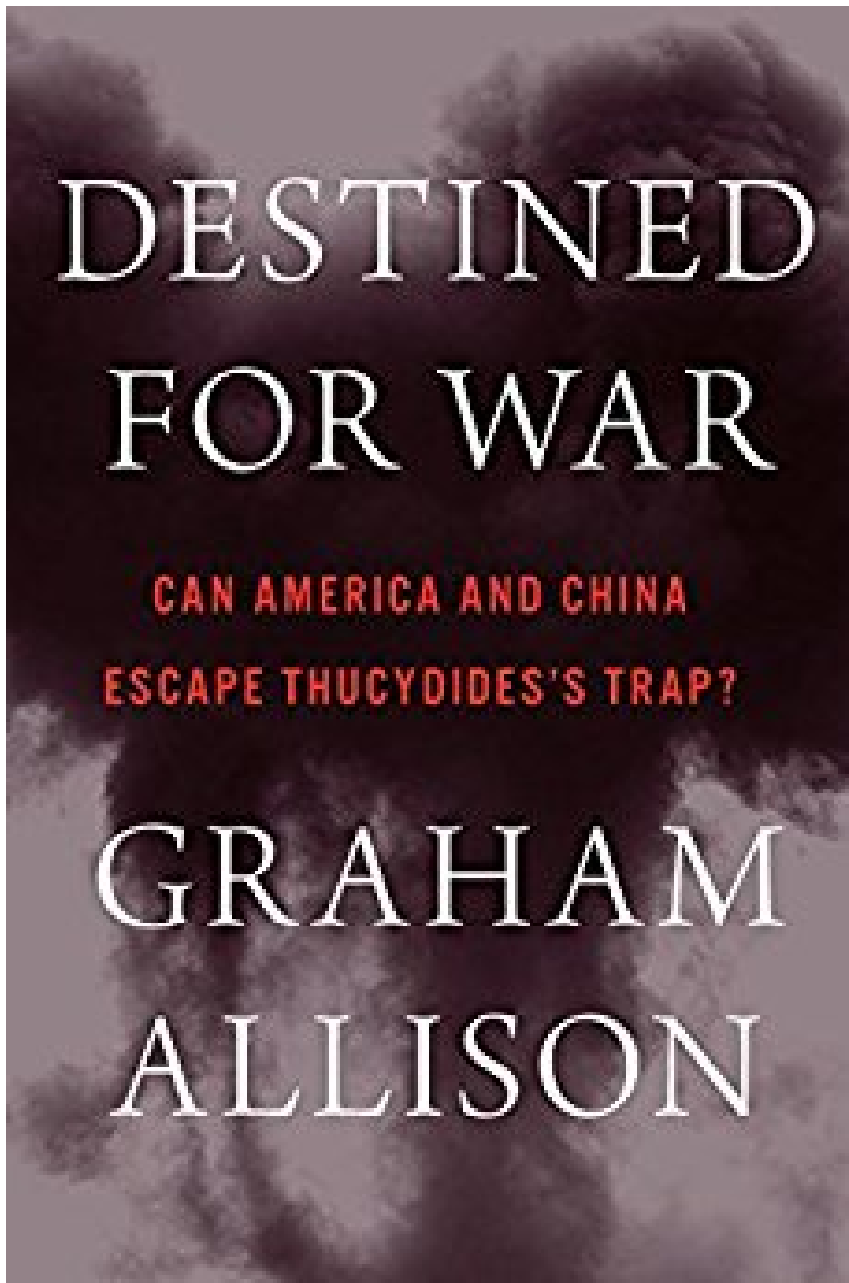


Trong cuốn sách, giáo sư Graham Allison đã phân tích quan hệ M-Trung Quốc hiện nay từ góc độ “bẫy Thucydides”. Từ góc độ phân tích này, Graham Allison khẳng định nếu không có gì thay đổi thì Trung Quốc và M sẽ xảy ra chiến tranh; tuy nhiên hiện nay có thể tránh được nếu M và Trung Quốc có những thay đổi chiến lược.



Cuộc chiến kinh mênh: Liều M & Trung Quốc có thể thoát được Bẫy

Thucydide?

[Destined for War: Can America & China escape Thucydide's Trap?]

Tác giả: *Graham Allison*

Xuất bản: Tháng 5/2017

Nhà xuất bản: *Houghton Mifflin Harcourt (New York)*

Điểm Mạnh Hoàng

Viên Nghiên cứu Chiến lược Ngoại giao

Học viên Ngoại giao

Cuốn *Cuộc chiến tranh lạnh mới* (gồm 384 trang, 10 chương) là nghiên cứu mới nhất của giáo sư Graham Allison, một trong những học giả chính trị quốc phòng hàng đầu của Mỹ. Ông đã giảng dạy 50 năm tại hai học Harvard, từng là Hiệu trưởng trường Harvard Kennedy và hiện là Giám đốc Trung tâm Khoa học và Các vấn đề Quốc tế Belfer thuộc hai học Harvard. Trong cuốn sách, giáo sư Graham Allison đã phân tích quan hệ Mỹ-Trung Quốc hiện nay từ góc độ “bẫy Thucydides”, một lý thuyết của tác giả cho rằng chiến tranh là xu hướng tự nhiên khi một trung tâm quyền lực mới nổi lên đe dọa thay thế trung tâm quyền lực cũ (*lấy gốc từ ghi chép của sử gia Thucydides thế kỷ 5 trước Công nguyên rằng sự nổi lên của thành bang Athen đe dọa đến vị thế của thành bang Sparta dẫn đến chiến tranh Peloponnesia khi nền văn minh Hy Lạp sụp đổ*). Từ góc độ phân tích này, Graham Allison khẳng định nếu không có gì thay đổi thì Trung Quốc và Mỹ sẽ xảy ra chiến tranh; tương lai này chỉ có thể tránh được nếu Mỹ và Trung Quốc có những thay đổi chiến lược.

Bý Thucydides và các trường hợp trong lịch sử

Graham Allison tóm lược ghi chép của Thucydides về chiến tranh Peloponnesia để gợi thích khái niệm “bý Thucydides”: Tới Hy Lạp cổ đại, thành bang Athen nhập vào sự phát triển thịnh vượng và vai trò quan trọng trong việc chống quân xâm lược Ba Tư đã nổi lên thành trung tâm quyền lực mới, qua đó đe dọa đến sự thống trị của thành bang Sparta. Lãnh đạo Athen (chủ đầu quân chủ đầu ngành, nghiêng về phát triển, dân chủ, và thúc đẩy các thành bang khác hợp tác mô hình của mình) và Sparta (văn hóa quân sự bảo thủ, thiên về duy trì hiện trạng) đều nhận thấy các khác biệt văn hóa-kinh tế-chính trị khiến tương quan lực lượng giữa hai bên thay đổi. Lãnh đạo hai bên (tổng là bên) đều e ngại chiến tranh sẽ gây thiệt hại nghiêm trọng cho cả hai nên đã ký Hòa ước 30 năm. Nhưng các hành động thực tiễn của hai bên cứ dần đẩy Athen và Sparta đến một cuộc chiến kéo dài với kết quả Sparta thắng nhưng cả bên văn minh Hy Lạp sụp đổ.

Theo Allison, nguyên nhân cốt lõi của bý Thucydides là: “**sự lớn mạnh** của Athen và **nổi lo** của Sparta đã khiến chiến tranh trở thành điều không thể tránh khỏi.” Khi đang lực của bý Thucydides đã có, một tia lửa nhỏ cũng có thể châm ngòi chiến tranh. Allison cho rằng bý Thucydides có thể tìm thấy trong mọi mối quan hệ (nhận xung đột giữa Apple với Microsoft hay Uber với taxi truyền thống), nhưng trong quan hệ quốc tế là nguy hiểm nhất. Allison phân tích 16 lần thay đổi quyền lực trong 500 năm qua và khẳng định chiến tranh là xu hướng tự nhiên giữa hai trung tâm quyền lực mới và cũ. Allison phân tích 12/16 trường hợp dẫn đến chiến tranh; chỉ có 4/16 không dẫn tới xung đột (xem phụ lục).

Bý Thucydides trong quan hệ Trung-Mỹ hiện nay

Tác giả cho rằng bý Thucydides đã hiện hữu rõ ràng trong quan hệ M-Trung vì một số nguyên nhân sau:

- Trung Quốc, khác với nhiều nước khác, hiện đã là quốc gia Số 1 THẾ GIỚI. Với kinh tế, Trung Quốc đã vượt Mỹ trong nhiều mặt như thu nhập bình quân ngang giá số

mua (PPP) (thước đo chính xác nhất về sức mạnh của một nền kinh tế), dù trẻ ngoài
hỏi, trẻ trung xuất khẩu... Mặc dù giảm tốc, Trung Quốc vẫn đang là đầu tàu của
kinh tế thế giới và phát triển với tốc độ 6-7%/năm, cao hơn tốc độ 4% khi Mỹ vượt
Anh trẻ thành nền kinh tế lớn nhất đầu thế kỷ 20. Về công nghệ, Trung Quốc đã đi
đầu (chỉ không chênh lệch) trong nhiều lĩnh vực như có máy chip nhanh nhất thế giới,
có nhiều máy chip nhanh nhất thế giới, có số lượng các chuyên gia ngành khoa
học-công nghệ-chip toán (STEM) (ngành hiện được cho là xương sống trong thế
đới công nghệ) nhiều nhất thế giới. Về quân sự, Trung Quốc đã có các công nghệ
mới, ít tốn kém có thể đi đầu với các lực lượng tàu chiến, máy bay, vệ tinh mà Mỹ
mặt nhiều năm xây dựng; số có lợi thế như drone để với Mỹ tại Đài Loan hay Biển
Đông.

Về
ngoài giao, Trung Quốc đang tìm kiếm cân bằng quyền lực mới, số đang quyền lực
mới và đòn bẩy kinh tế, khiến các nước không còn lựa chọn nào khác ngoài tuân
theo luật chơi của Trung Quốc. So sánh với các trung tâm quyền lực khác trong lịch
sử, Graham Allison cho rằng Trung Quốc là nước "lớn nhất trong lịch sử thế giới."

- Trung Quốc đang đi đúng con đường mà Mỹ đã đi đầu thế kỷ 20 để trẻ thành siêu
cường. Khi đó, Mỹ đã xung đột với các cường quốc Tây Ban Nha (ở Philippines), Đức
(ở Venezuela), và Anh (ở Alaska) để giành quyền lực và số đang chính trẻ cường
quyền áp đặt hệ thống Monroe (châu Mỹ của người Mỹ) ở Mỹ Latinh. Vì Trung
Quốc cũng rất với láng giềng cũng như ở Biển Đông và Hoa Đông thế kỷ thế Mỹ
đã làm ở Caribbean thế kỷ đó.

- Tập Cận Bình là một nhà lãnh đạo mánh mào, có hướng đi rõ ràng để "Trung Quốc
hùng mạnh trẻ lớn". Mặc dù Tập Cận Bình là con nguyên lão cách mạng, nhưng đã
tự kiên cường vượt qua thách thức trong Cách mạng Văn hóa và sau này, trẻ trung
quyền lực thành "lãnh đạo hiện nhân". Tập Cận Bình công khai "Giấc mơ Trung Hoa"
(rất nhiều nước trẻ ở Đông Á, khôi phục lợi ích kinh tế lịch sử, số thu nhập phục vụ
các nước xung quanh) thông qua hướng đi rõ ràng trong kinh tế, khoa học, báo vệ
môi trường, và một rừng lĩnh vực của Trung Quốc, để vượt qua Sáng kiến "Một
Vành đai, Một Con đường". Ông cũng đã rút kinh nghiệm từ số sụp đổ của Liên Xô
để đem báo nên định xã hội thông qua: (i) cải thiện tình bên trong, thế tay với
tham vọng để giành tính chính danh cho mình; (ii) kích thích chế độ dân tộc;
(iii) tái cấu trúc quân đội (đem báo số trung thành với mình và có năng lực trẻ đầu
mạnh).

- Xung đột Mỹ-Trung còn là xung đột giữa các nền văn minh. Người Mỹ coi mình là
số 1, để cao tự do, chế can thiệp trẻ chính quyền (một thế chế thế xa hướng trẻ
thực), thế hệ mô hình cũng hòa dân chế, muốn trẻ bá các giá trị của mình cho
thế giới, một của với người khác chế, thế với không trẻ thế lai. Còn Trung Quốc

coi mình là “trung tâm vớt vớt”, coi trọng thớt bớt, ông hớt “chuyên chớt tích cớt” (chính quyốn mánh nhông quan tâm đốn ngồni dân), muốn các nớt tớt hớt theo mô hình Trung Quốc (ai không theo thì bớt coi là mớt rớt), nớtng tớt tớtng dân tớt và bài ngoi, trớt mớtnh trong xớt lý các thớt thớt. Khác biớt lớt nhớt là ngồni Mớt coi trớtng “trớt tớt quớt tớt đớt trên luớt lớt”. Tuy nhiên, Trung Quốc cho rớtng trớt tớt này thớt ra là do Mớt thiớt lớt luớt chớt và buớt các nớt tớt tuân theo. Trung Quốc đớt cao hòa hớt trong trớt tớt (các nớt tớt đớt Trung Quốc coi nhớt con dân cớt chính quyốn trung tớtng).

- *Trung Quốc có tớt duy sớt đớtng quân sớt khác biớt* . Trung Quốc có tớt duy thớt tớt, không bớt trớt buớt theo luớt pháp quớt tớt hoớt tôn giáo; luôn nhìn đớt cớt và mớt tớtng quan giớt các vớt đớt; thiên vớt chiớt tranh tâm lý và chính trớt hớt là chiớt đớtch quân sớt; không có ý đớtnh dành chiớt thớtng trong mớt trớt đánh quyớt đớtnh mà lớt đớt tớtng bớt theo kiớt cớt vớt. Binh pháp Tôn Tớt nêu rớt “chiớt thớtng vớt đớt nhớt là đánh bớt kớt thù mà không cớt dùng binh.”

Khớt nớtng xung đớt Mớt-Trung

Graham Allison cho rớtng, tớtng tớt nhớt mớt đớt cháy rớtng, xung đớt giớt các trung tâm quyốn lớt bớt nguốn tớt mớt tia lớt (ngòi nớt) sau đớt nhớt tác đớtng cớt môi trớtng và chớt đớt cháy mà lan rớtng và leo thang thành chiớt tranh thớt giớt. Hiئت nay môi trớtng cho bầy Thucydides đớt rớt, các bớt thang đớt chiớt tranh hớt nhớt đớt đớt đớt ra tớt nhớtng nớt 1960. Tuy nhiên, các ngòi nớt và chớt đớt cháy có mớt sớt đớt đáng chú ý.

Graham Allison chớt ra 5 ngòi nớt cho chiớt tranh Mớt-Trung: (i) va chớt không chớt ý giớt lớt lớtng Trung Quốc và mớt tàu chiớt Mớt đang thớt hiئت tớt do hàng hớt Bớt ông; (ii) Lãnh đớt òài Loan muốn tuyên bớt đớt lớt; (iii) xung đớt quân sớt giớt Trung Quốc và mớt đớtng minh cớt Mớt; (iv) chính quyốn Bớt Triئت Tiên sớt đớt; (v) chiớt tranh thớtng mớt lan thành xung đớt quân sớt.

Tác giớt cho rớtng Bớt ông là ngòi nớt đớt bùng phát nhớt. Trung Quốc luôn cho rớtng Mớt thớt hiئت chính sách ngốn chớt và kiếm chớt Trung Quốc. Gớt đây vòng kiếm chớt này bớt lớt lớtng ò ông Nam Á nên Trung Quốc đang tìm cách lớt tớt và chuốn bớt sớt sàng cho mớt cuớt cớtnh tranh lâu dài đớt ép Mớt ra khớt khu vớt. Tuy nhiên, Trung Quốc có thớt sớt phát đớtng mớt cuớt xung đớt quân sớt hớt chớt đớt “đớt cho

một nước thù địch một bài học” nếu Trung Quốc thay một quy định kiểm soát và chi tiêu hàng ngoại lai bất lợi. Điều này rất dễ xảy ra nếu Trung Quốc cảm thấy bên ngoài đang có tập hợp lực lượng chống lại mình thì thời điểm Trung Quốc có bất ổn nội bộ. Lịch sử chiến tranh Triều Tiên, chiến tranh Xô-Trung, khủng hoảng eo biển Đài Loan 1996, hay đong đở với tàu Mỹ trên Biển Đông gần đây cho thấy Trung Quốc sẵn sàng đánh phá đầu trước để tránh mất mặt.

Graham Allison cho rằng các tia lửa tiềm năng nhỏ bé nêu trên sẽ lây lan rất nhanh dưới tác động của các chốt điểm cháy (gồm việc phá hoại vụ tình, tấn công mạng, tấn công các mạng báo chí, hoặc phá hoại ngấm của một nước thành ba nước Nga). Các chốt điểm này nếu xuất hiện đúng thời điểm có thể làm chiến tranh không thể tránh khỏi. Ví dụ, khi các lực lượng Mỹ đang đổ xô đến cứu một tàu chiến Mỹ gặp nạn (đang thực hiện tập do hàng hải nhằm báo Trung Quốc và chằm chằm báo trúng không chắc ý), một vụ tấn công vụ tình khi các lực lượng Mỹ một liên lạc và không thể phối hợp sẽ dẫn đến đong đở lớn với Trung Quốc, khi mà cho chiến tranh.

Chiến tranh không phải là không thể tránh khỏi

Theo Graham Allison, 4 (trong 16) trường hợp không xảy ra chiến tranh trong 500 năm qua (Tây Ban Nha-Bồ Đào Nha thế kỷ 15, Mỹ-Anh đầu thế kỷ 20, Liên Xô-Mỹ cuối thế kỷ 20, và Đức-Pháp với Anh hiện nay) để lại 12 đầu mối quan trọng để giải hòa bình: (1) thực thể có thẩm quyền cao hơn có thể hóa giải xung đột (Giáo hoàng phân xử xung đột Tây Ban Nha-Bồ Đào Nha); (2) các thế lực kinh tế, chính trị và an ninh (như Liên minh châu Âu và NATO) có thể ràng buộc các bên; (3) các lãnh đạo khôn ngoan có thể xác định rõ lợi ích riêng còn để những báo phù hợp (như Anh làm với Mỹ); (4) nhận định đúng thời cơ sẽ giúp giải tỏa căng thẳng; (5) các giá trị văn hóa tiềm ẩn có thể giúp ngăn ngừa xung đột; (6) sự xuất hiện của vũ khí hạt nhân buộc các lãnh đạo thay đổi tư duy về chiến tranh; (7) học thuyết hủy diệt hoàn toàn nhau “mutually assured destruction” (nếu xảy ra chiến tranh thì cả hai bên sẽ đầu báo tiêu diệt) đã khiến cho không xảy ra chiến tranh toàn diện; (8) Chiến tranh nóng giữa hai siêu cường hạt nhân ít có thể xảy ra; (9) Lãnh đạo tốt của các siêu cường hạt nhân cần sẵn sàng cho một cuộc chiến mà họ không thể thắng (nếu không đổi thế sẽ lên thì đến mức buộc họ phải khai chiến không có chuần báo); (10) liên kết kinh tế chặt chẽ sẽ khiến chiến tranh phải trả giá cao hơn (do đó giảm nguy cơ chiến tranh); (11) các liên minh có sức hấp dẫn chặt chẽ: liên minh giúp cân bằng quyền lực nhằm căng thẳng nguy cơ vì các siêu cường báo tránh vào các cam kết với đồng minh; và (12) tình hình nội bộ (kinh tế, năng lực chính quyền, sự đồng thuận của dân chúng) có ý nghĩa quyết định để với không xảy ra chiến tranh.

Graham Allison không kiên quyết gì pháp tránh chiến tranh vì cho rằng nghiên cứu của ông mang tính gợi mở, để xây dựng một gì pháp phù hợp cần nhiều năm và đóng góp của nhiều người. Thay vào đó, ông kiên quyết một số nguyên tắc và lựa chọn chiến lược để tránh chiến tranh:

(i) cần dựa trên các thực tế mang tính cấu trúc: Trung Quốc thực tế đã có sức mạnh kinh tế, chính trị, quân sự vượt trội hơn Mỹ nên trật tự thế giới do Mỹ lãnh đạo khó có thể được duy trì;

(ii) cần áp dụng các bài học lịch sử để tìm hiểu cạnh tranh Mỹ-Trung là như thế nào và Trung Quốc thách thức Mỹ ở những vấn đề nào, các nước khác có cùng nhận thức với Mỹ không; và

(iii) phải thừa nhận rằng chiến lược “can thiệp nhưng kiểm soát” của Mỹ đối với Trung Quốc sau Chiến tranh Lạnh cần bản là một số mâu thuẫn: khuyến khích Trung Quốc lên mạnh nhưng không ràng buộc Trung Quốc theo khuôn khổ (chính sách “xoay trục” của Obama thực chất là bình mới, rượu cũ của chiến lược này).

Các lựa chọn chiến lược

Trên cơ sở các phân tích trên, Graham Allison đưa xuất 4 lựa chọn:

- *Chấp nhận (accommodate)*: Mỹ phải thích nghi với một cân bằng quyền lực mới, có thể diễn hình thức đơn phương như Anh chấp nhận Mỹ đầu thế kỷ 20 hoặc đàm phán như thỏa thuận Yalta giữa Anh, Mỹ, Liên Xô năm 1945. Lựa chọn này sẽ buộc Mỹ phải nhượng bộ vấn đề Đài Loan để đổi lấy biên giới và Hoa Kỳ, có thể rút quân khỏi Hàn Quốc để đổi lấy bán đảo Triều Tiên phi hạt nhân hóa, hoặc có thể chấp nhận Trung Quốc lập vùng ảnh hưởng ...

- *Làm suy yếu (undermine)*: Mỹ thúc đẩy các biện pháp thay đổi chính phủ

họ chia rẽ Trung Quốc. Các biện pháp này gồm lên án sự xua xa của chính quyền cộng sản Trung Quốc, thúc đẩy dân chủ, khuyến khích dòng vốn của Tây Tạng và Đài Loan, tuyên truyền qua Internet, ủng hộ các nhóm bất đồng chính kiến, hoặc thậm chí có thể bí mật huấn luyện và hỗ trợ các phần tử ly khai ... Nếu thực hiện tập trung và tinh tế, M có thể làm suy yếu chính thể hoặc đẩy lùi thách thức của Trung Quốc đối với sự thống trị của M.

- *Đàm phán một thế kỷ hòa bình dài hạn (negotiate a long peace)* : M và Trung Quốc có thể ký một thế kỷ 25 năm hạn chế một số vấn đề tập trung phát triển một số lợi thế khác. Ví dụ, cam kết đóng băng Biển Đông và Hoa Đông, đảm bảo tự do đi lại trên vùng biển quốc tế, hạn chế tấn công mạng, không can thiệp nội bộ của nhau, hạn chế chế trích nhân quyền... giúp cả hai tập trung xử lý các vấn đề nội bộ đang nổi cộm.

- *Xác định lại mối quan hệ (redefine the relationship)* : Làm hai nước hiện có những thách thức chung lớn đang chờ. 4 thách thức chính là: thách thức về vị trí phân biệt về khí hậu nhân, thách thức về không gian, thách thức các công nghệ sinh hóa hiện đại bị sai lệch sai mục đích, và thách thức về biển đối khí hậu. Những thách thức chung khiến hai bên sẽ hợp tác thay vì đối đầu nhau.

Lời bình

Cuốn *Cuộc chiến tranh lạnh* nêu lên một vấn đề thời cuộc rất lớn hiện nay là liệu sự vươn lên của Trung Quốc có dẫn đến xung đột M-Trung và rộng hơn nữa là Chiến tranh Thế giới Thứ ba. Tác giả sử dụng phương pháp so sánh lịch sử để tìm mô thức chung của các cuộc chuyển giao quyền lực lớn trên thế giới trong năm 500 qua. Mặc dù không nêu trực tiếp, những tác giả nhận mạnh sự tương đồng trong quan hệ M-Trung hiện nay với quan hệ Anh-Đức trước Chiến tranh Thế giới Thứ nhất về kinh tế, quân sự, và nhu cầu không định về thế chính trị của cộng đồng quốc tế.

Cuốn sách sẽ có tính thuyết phục cao hơn nếu tác giả sử dụng nhiều nguồn đánh giá về Trung Quốc hiện, thay vì chỉ tập trung tại các Thế giới Singapore Lý Quang Diệu và cựu Ngoại trưởng M Henry Kissinger. Để làm nội dung của mình, đôi chỗ tác giả đã đưa cao các thành công của Trung Quốc, nhưng để cập hạn chế hoặc giảm nhẹ các vấn đề Trung Quốc đang phải đối mặt trong nước và quốc tế.

Cuốn sách được xây dựng từ những nghiên cứu chuyên sâu trong dự án “Bẫy Thucydides” mà Graham Allison đã dày công xây dựng nên có sức thuyết phục cao, với các lập luận và dẫn chứng có tính thuyết phục. Cuốn sách có cách diễn giải mạch lạc và lôi cuốn. Việc Graham Allison đi mà không đưa ra khuyến nghị chính sách như những thầy trong các nghiên cứu của các học giả M, gọi là cho mọi người để những suy nghĩ và ý kiến khác nhau. Cuốn sách chắc chắn sẽ gây tiếng vang lớn trong giới học giả và công chúng. Rốt cuộc học giả và chính trị gia trên thế giới đã có những đánh giá tích cực về cuốn sách. Hy vọng rằng, như Klaus Schwab, Chủ tịch Diễn đàn Kinh tế Thế giới (WEF) đã đánh giá “các bài học trong sách có thể cứu hàng triệu mạng người”./.

TỔNG HỢP 16 TRƯỜNG HỢP “BỖY THUCYDIDES”

STT
Thời gian
Quốc gia đang thịnh tr
Quốc gia mới n
Phạm vi c
Kết qu

1

Cuối thế kỷ 15

Bồ Đào Nha

Tây Ban Nha

ch toàn c và th ñng m

Không chiến tranh

2

Nga đợc th k 16

Pháp

Hapsburgs

Đt li n Tây Âu

Chiến tranh

3

Th k 16-17

Hapsburgs

Chiến tranh Ottoman

Mối liên hệ giữa Trung và Đông Âu, và trên biển Địa Trung Hải

Chiến tranh

4

Nhà đầu thế kỷ 17

Hapsburgs

Thuyết địa

Mối liên hệ và trên biển Địa Trung Hải

Chiến tranh

5

Giữa đầu thế kỷ 17

Hà Lan

Anh

Chị toàn c, trên bịn và thng m

Chiến tranh

6

Cuội th k 17 đn giã th k 18

Pháp

Anh

Chị toàn c và đt li n Châu Âu

Chiến tranh

7

Cuđi thđ kđ 18 và đđu thđ kđ 19

Anh

Pháp

Trên biđn và đđt liđn tđi Châu Âu

Chiđn tranh

8

Giđa thđ kđ 19

Pháp và Anh

Nga

đđ chđ toàn cđu, đđnh hđ đđng đ Trung Á và đđng đđa Trung Hđi

Chiđn tranh

9

Giữa thế kỷ 19

Pháp

Đức

Một liên minh Châu Âu

Chiến tranh

10

Cuối thế kỷ 19 và đầu thế kỷ 20

Trung Quốc và Nga

Nhật

Một liên minh và trên biển Đông Á

Chiến tranh

11

Đầu thế kỷ 20

Anh

Mỹ

Vị trí thống trị kinh tế toàn cầu và hải quân ở Tây bán cầu

Không chiến tranh

12

Đầu thế kỷ 20

Anh (đồng minh Pháp và Nga ở phía đông)

Mỹ

Đột biến Châu Âu và cạnh tranh quốc tế toàn cầu trên biển

Chiến tranh

13

Giữa thế kỷ 20

Liên Xô, Pháp và Anh

Đức

Trên biển và đất liền tại Châu Âu

Chiến tranh

14

Đầu thế kỷ 20

Mỹ

Nhật

Trên biên và ảnh hưởng tại CA-TBD

Chiến tranh

15

Những năm 1940 – 1980

M

Liên Xô

Toàn cầu

Không chiến tranh

16

Những năm 1990 - nay

Anh và Pháp

Đầu

Ảnh hưởng chính trị tại Châu Âu

Không chiến tranh

Nghiên cứu Biên Đông